

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2024/HS-ST

Ngày: 08/4/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N – TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Thái – Bí thư xã Ph, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Ông Nào Thiên Minh Trí – Chuyên viên Phòng giáo dục huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

- Thư ký phiên tòa: Ông Quảng Đại Phát - Thư ký của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 52/2023/TLST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 12/2024/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. LÊ THANH TH (Năm), sinh năm: 1997 tại tỉnh Ninh Thuận. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn L 1, xã C, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; nơi ở: Thôn L 2, xã C, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ văn hóa: 10/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H và bà Phan Thị Nguyệt A; chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bắt, tạm giữ từ ngày 04/11/2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N, tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt)

2. BÙI VĂN V (Nhí), sinh năm: 2000 tại tỉnh Ninh Thuận. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn L 1, xã C, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ văn hóa: Không biết chữ; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Đ và bà Nguyễn Thị T; chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 04/8/2022 bị Trưởng Công an thành phố P, tỉnh Ninh Thuận xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 4.000.000 đồng về hành vi

“Mang theo trong người vũ khí thô sơ nhằm mục đích cố ý gây thương tích cho người khác”, đã nộp phạt; bị cáo bắt, tạm giữ từ ngày 04/11/2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N, tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt)

3. LÊ QUỐC TR, sinh ngày 28 tháng 9 năm 2006 (Đến ngày phạm tội thì bị cáo 17 tuổi 01 tháng 06 ngày) tại tỉnh Ninh Thuận. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn L 2, xã C, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ văn hóa: 5/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Quý Tr và bà Tô Thị Kim L (Chết); chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bắt, tạm giữ từ ngày 04/11/2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N, tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt)

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Lê Quốc Tr: Anh Lê Quý Tr, sinh năm: 1983; nơi cư trú: Thôn L 2, xã C, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt)

- Người bào chữa cho bị cáo Lê Quốc Tr: Ông Lâm Thế Ngh – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Lê Quý Tr, sinh năm: 1983; nơi cư trú: Thôn L 2, xã C, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt)

2. Cháu Trần Gia B, sinh ngày: 25/4/2006; nơi cư trú: Thôn L 3, xã D, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. (Vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp của cháu Trần Gia B: Anh Trần Quốc Th, sinh năm: 1982; nơi cư trú: Thôn L 3, xã D, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. (Vắng mặt)

3. Cháu Đỗ B, sinh ngày: 15/02/2008; nơi cư trú: Thôn L 2, xã C, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. (Vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp của cháu Đỗ B: Anh Đỗ Th, sinh năm: 1976; nơi cư trú: Thôn L 2, xã C, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. (Vắng mặt)

- Người làm chứng: Anh Bùi Văn Ng, sinh năm: 2002; nơi cư trú: Thôn L 3, xã D, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Thanh Th, Bùi Văn V và Lê Quốc Tr sinh ngày 28/9/2006 có quan hệ bạn bè, có sử dụng ma túy Methamphetamine (ma túy đá). Ngày 30/10/2023, Lê Thanh Th một mình đến xã V, huyện T, tỉnh Bình Thuận gặp người tên Ch (khoảng 30 tuổi, không rõ nhân thân, lai lịch) mua 800.000 đồng ma túy Methamphetamine để vừa bán và sử dụng. Từ ngày 31/10/2023 đến ngày 04/11/2023, Lê Thanh Th đã 04 (bốn) lần bán trái phép ma túy Methamphetamine cho Bùi Văn Ng, sinh ngày 29/6/2002, trú tại thôn L 3, xã D, huyện N, tỉnh Ninh Thuận, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 20 giờ ngày 31/10/2023, Bùi Văn Ng hỏi mua của Th 200.000 đồng ma túy, Th đồng ý. Sau đó, Ng đến nhà đang xây của gia đình Th ở thôn L 2, xã C, huyện N, tỉnh Ninh Thuận gặp Th mua 01 tép ma túy loại Methamphetamine với giá 180.000 đồng (Th cho Ng 20.000 đồng). Ng đã sử dụng hết số ma túy trên.

Lần thứ hai: Khoảng 12 giờ ngày 01/11/2023, Ng liên hệ hỏi mua của Th 200.000 đồng ma túy, Th đồng ý. Sau đó, Ng đến khu tái định cư thôn L 2, xã C, huyện N (gần nhà Th) để mua 01 tép ma túy loại Methamphetamine với giá 200.000 đồng. Ng đã sử dụng hết số ma túy trên.

Lần thứ ba: Khoảng 19 giờ ngày 03/11/2023, Ng liên hệ qua mạng xã hội hỏi mua của Th 300.000 đồng ma túy đá, Th đồng ý bán và nói Ng đến gần nhà Th để nhận ma túy. Lúc này, Bùi Văn V và Lê Quốc Tr đang nhậu ở nhà Th nên Th nhờ Bùi Văn V đi giao ma túy cho Ng, V đồng ý. Khi Ng đến đường bê tông trước nhà Th thì V một mình mang ma túy ra bán cho Ng và nhận 300.000 đồng. Sau đó, V giao tiền lại cho Th.

Lần thứ tư: Khoảng 23 giờ ngày 03/11/2023, Ng gọi điện thoại hỏi mua của Th 250.000 đồng ma túy đá, trả tiền qua tài khoản ví điện tử MOMO, Th đồng ý bán. Ng đã chuyển cho Th 220.000 đồng, xin lại 30.000 đồng. Lúc này, Lê Quốc Tr vừa nhậu tại nhà Th xong, chuẩn bị đi về nên Th nhờ Tr đi bán ma túy cho Ng, Tr đồng ý. Th đưa cho Tr 01 tép ma túy bỏ trong gói thuốc lá hiệu COTAB và cho số điện thoại của Ng cho Tr liên hệ hẹn giao ma túy tại khu vực dốc đường liên thôn gần Ủy ban nhân dân xã C. Lúc 00 giờ 05 phút ngày 04/11/2023 tại đường ĐT 701 (trước Ủy ban nhân dân xã C) thuộc thôn L 2, xã C, huyện N, tỉnh Ninh Thuận, Tr vừa giao ma túy cho Ng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N bắt quả tang, tạm giữ người, vật chứng có liên quan.

Mở rộng điều tra xác định: Khoảng 17 giờ ngày 03/11/2023, Lê Thanh Th lấy một ít ma túy (trong số ma túy đã mua của Ch) bỏ vào nỏ thủy tinh để sử dụng. Sau đó, Th cất vào góc phòng của nhà đang xây ở thôn L 2, xã C, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Khoảng 19 giờ ngày 03/11/2023, Bùi Văn V, Lê Quốc Tr đến nhà đang xây của gia đình Lê Thanh Th để nhậu. Trong lúc nhậu, Th vào trong nhà lấy ma túy đang có trong bộ dụng cụ sử dụng ma túy là chai nhựa gắn 01 (một) nắp chai màu đỏ có gắn ống thủy tinh dài 18,5cm, gắn ống nhựa màu xanh – trắng dài 22cm để sử dụng cùng với V, Tr. Th sử dụng bật lửa của Th đốt ma túy sử dụng sau đó cho Bùi Văn V, Lê Quốc Tr cùng sử dụng ma túy. Sau đó, Th đi về nhà để tắm và để ma túy, dụng cụ cho V, Tr tiếp tục sử dụng. Ngày 04/11/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể Lê Thanh Th, Bùi Văn V, Lê Quốc Tr. Kết quả cả Th, V, Tr đều dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine.

Ngày 04/11/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N trưng cầu giám định chất nghi là ma túy đã thu giữ được khi bắt quả tang Lê Quốc Tr, Bùi Văn Ng. Kết luận giám định số 248/KL-KTHS, ngày 07/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận kết luận: “Chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M) gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi đến giám định là: 0,0937 (không phải không chín ba bảy gam)”.

Tại bản Cáo trạng số: 05/CT-VKSTN ngày 26 tháng 12 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận đã truy tố bị cáo Lê Thanh Th (Năm) về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 và điểm b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự; truy tố các bị cáo Bùi Văn V (Nhí), Lê Quốc Tr về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện N giữ quyền công tố luận tội: Hành vi của các bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Lê Thanh Th (Năm) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, với mức án từ 08 năm tù đến 08 năm 06 tháng tù.

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Lê Thanh Th (Năm) phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, với mức án từ 07 năm tù đến 07 năm 06 tháng tù.

Căn cứ Điều 55 của Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Lê Thanh Th (Năm) phải chấp hành hình phạt chung cho hai tội từ 15 năm tù đến 16 năm tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn V (Nhí) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, với mức án từ 03 năm tù đến 03 năm 06 tháng tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Lê Quốc Tr phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, với mức án từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Quốc Tr trình bày lời bào chữa: Đồng ý với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo Lê Quốc Tr về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Trước sự ăn năn hối hận về hành vi mà bị cáo Tr đã gây ra, việc nhận lỗi, xin được sửa chữa lỗi lầm của bị cáo Tr. Chính sách khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa là không chỉ nhằm trừng trị người phạm tội mà còn giáo dục, giúp đỡ họ trở thành công dân có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và

các quy tắc của cuộc sống. Để đảm bảo lợi ích tốt nhất cho bị cáo là người dưới 18 tuổi nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật hình sự cân nhắc khi lượng hình giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất có thể cho bị cáo Lê Quốc Tr tạo điều kiện để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm, sớm hòa nhập cộng đồng, tìm kiếm việc làm phụ giúp gia đình nuôi dạy em thơ.

Lời nói sau cùng: Tại phiên tòa, bị cáo biết hành vi của mình là sai trái vi phạm pháp luật nên mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 31/10/2023 đến ngày 04/11/2023 tại thôn L 2, xã C, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Bị cáo Lê Thanh Th (Năm) đã 04 lần bán trái phép chất ma túy loại Methamphetamine cho Bùi Văn Ng và thu lợi bất chính số tiền 900.000đ (*Chín trăm nghìn đồng*).

Ngày 03/11/2023, bị cáo Lê Thanh Th (Năm) đã chuẩn bị ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy và lấy chỗ ở của mình ở thôn L 2, xã C, huyện N, tỉnh Ninh Thuận để tổ chức cho các bị cáo Bùi Văn V (Nhí), Lê Quốc Tr thực hiện việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Khoảng 19 giờ ngày 03/11/2023 tại thôn L 2, xã C, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Bị cáo Bùi Văn V (Nhí) giúp sức cho bị cáo Lê Thanh Th (Năm) bán trái phép ma túy loại Methamphetamine cho Bùi Văn Ng.

Lúc 00 giờ 05 phút ngày 04/11/2023 tại thôn L 2, xã C, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N bắt quả tang bị cáo Lê Quốc Tr giúp sức cho bị cáo Lê Thanh Th (Năm) bán trái phép chất ma túy cho Bùi Văn Ng.

Đây là vụ án đồng phạm về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” nhưng mang tính giản đơn, xét vai trò của từng bị cáo được đánh giá như sau: Bị cáo Lê Thanh Th

(Năm) là người khởi xướng và thực hành; các bị cáo Bùi Văn V (Nhí), Lê Quốc Tr là người giúp sức.

Xét thấy hành vi nêu trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, ngoài ra còn gián tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác nên Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố bị cáo Lê Thanh Th (Năm) về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự; truy tố các bị cáo Bùi Văn V (Nhí), Lê Quốc Tr về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; riêng bị cáo Lê Thanh Th (Năm) đã tự thú về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Lê Thanh Th (Năm) xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội. Đây là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Các bị cáo Bùi Văn V (Nhí), Lê Quốc Tr không có tình tiết tăng nặng.

Về nhân thân:

Các bị cáo Lê Thanh Th (Năm), Lê Quốc Tr có nhân thân tốt.

Bị cáo Bùi Văn V (Nhí) có nhân thân xấu.

Qua xem xét hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của từng bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Hiện nay trên địa bàn huyện N, tỉnh Ninh Thuận thường xuyên xảy ra các tội phạm về ma túy, nhằm đảm bảo tình hình an ninh trật tự tại địa phương và tuyên truyền pháp luật nên phải xử phạt các bị cáo một mức án thật nghiêm đối với loại tội phạm này. Vì vậy, cần phải cách ly các bị cáo Lê Thanh Th (Năm), Bùi Văn V (Nhí), Lê Quốc Tr ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung là phù hợp với quy định tại Điều 38, Điều 101 của Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) cây kéo bằng kim loại màu bạc dài 16cm; 01 (Một) bát lửa có logo quả táo màu xanh và chữ HOA VIỆT, kích thước (7,5 x 02)cm; 01 (Một) nắp nhựa màu đỏ (nắp chai) có gắn ống thủy tinh dài 18,5cm và gắn ống nhựa màu xanh – trắng dài 22cm; 01 (Một) ống hút màu tím hàn một đầu, kích thước (08 x 0,8)cm; 05 (Năm) túi nylon màu trắng, kích thước lần lượt là (5,5 x 2,6)cm, (4,2 x 3,5)cm, (3,5 x 01)cm, (3,5 x 01)cm và (3,1 x 01)cm (được niêm phong trong phong bì

giấy được dán kín, có chữ ký niêm phong của ông Đinh Công B, Vũ Nhật A, Diệp Duy L, Lê Thanh Th, đóng dấu tròn Công an xã C); 01 (Một) phong bì giấy được dán kín, có chữ ký niêm phong của Lê Ngọc Th, Nguyễn Thị Thanh Nh, Nguyễn Lê Đức Ngh, Nguyễn Duy Th, bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định kèm theo Kết luận giám định số 248/KL-KTHS ngày 07/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận là 01 (Một) túi nilon màu trắng kích thước (3,5 x 1,2)cm và toàn bộ bao gói gửi giám định.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động hiệu VIVO Y15S màu xanh gắn SIM số 0377.834.614, số IMEI 1: 867251054413068, số IMEI 2: 867251054413076, tình trạng: Đã cũ, qua sử dụng của bị cáo Lê Quốc Tr; 01 (Một) điện thoại di động hiệu OPPO F9 gắn thẻ SIM số 0388.841.421, số IMEI 1: 866376041598555, số IMEI 2: 866376041598548, màu xanh đen, tình trạng: Đã cũ, qua sử dụng của bị cáo Lê Thanh Th (Năm).

Buộc bị cáo Lê Thanh Th (Năm) nộp lại số tiền 900.000 đồng thu lợi bất chính để sung ngân sách Nhà nước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy, tịch thu sung ngân sách Nhà nước vật chứng trên và buộc bị cáo Th nộp lại số tiền thu lợi bất chính là phù hợp với quy định tại Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã tiến hành trả lại cho anh Lê Quý Tr, sinh ngày 08/4/1983, trú tại thôn L 2, xã C, huyện N, tỉnh Ninh Thuận 01 (Một) xe mô tô hiệu HONDA Wave RSX biển kiểm soát 85E1-150.17; trả lại cho cháu Trần Gia B, sinh ngày 25/4/2006, trú tại thôn L 3, xã D, huyện N, tỉnh Ninh Thuận 01 (Một) xe đạp điện màu đỏ - đen, hiệu TAKUMI, đã cũ, qua sử dụng; trả lại cho cháu Đỗ B, sinh ngày 15/02/2008, trú tại thôn L 2, xã C, huyện N, tỉnh Ninh Thuận 01 (Một) điện thoại di động hiệu Redmi màu đen, gắn SIM số 0394504757. Đây là tài sản không liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N trả lại tài sản trên cho anh Lê Quý Tr, cháu Trần Gia B và cháu Đỗ B là có căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

Bị cáo Lê Thanh Th (Năm) khai nhận nguồn gốc ma túy là do bị cáo Th một mình mua của người tên Ch. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được lai lịch người tên Ch ở xã V, huyện T, tỉnh Bình Thuận nên không có cơ sở xử lý. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

Đối với Bùi Văn Ng có hành vi 04 lần mua ma túy để sử dụng, trong đó 03 lần đã một mình sử dụng hết số ma túy. Riêng lần bị bắt quả tang vào ngày 04/11/2023, kết quả giám định chất ma túy mà Ng tàng trữ là 0,0937g ma túy Methamphetamine, hành vi của Ng không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra

Công an huyện N chuyển xử phạt hành chính đối với Ng là có căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Thanh Th (Năm) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Xử phạt bị cáo Lê Thanh Th (Năm) 08 (Tám) năm tù.

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Thanh Th (Năm) phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lê Thanh Th (Năm) 07 (Bảy) năm tù.

Căn cứ Điều 55 của Bộ luật hình sự.

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Lê Thanh Th (Năm) phải chấp hành hình phạt chung cho hai tội là 15 (Mười lăm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 04/11/2023.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn V (Nhí) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn V (Nhí) 03 (Ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 04/11/2023.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Quốc Tr phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lê Quốc Tr 02 (Hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 04/11/2023.

Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) cây kéo bằng kim loại màu bạc dài 16cm; 01 (Một) bát lửa có logo quả táo màu xanh và chữ HOA VIỆT, kích thước (7,5 x 02)cm; 01 (Một) nắp nhựa màu đỏ (nắp chai) có gắn ống thủy tinh dài 18,5cm và gắn ống nhựa màu xanh – trắng dài 22cm; 01 (Một) ống hút màu tím hàn một đầu, kích thước (08 x 0,8)cm; 05 (Năm) túi nylon màu trắng, kích thước lần lượt là (5,5 x 2,6)cm, (4,2 x 3,5)cm, (3,5 x 01)cm, (3,5 x 01)cm và (3,1 x 01)cm (được niêm phong trong phong bì

giấy được dán kín, có chữ ký niêm phong của ông Đinh Công B, Vũ Nhật A, Diệp Duy L, Lê Thanh Th, đóng dấu tròn Công an xã C); 01 (Một) phong bì giấy được dán kín, có chữ ký niêm phong của Lê Ngọc Th, Nguyễn Thị Thanh Nh, Nguyễn Lê Đức Ngh, Nguyễn Duy Th, bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định kèm theo Kết luận giám định số 248/KL-KTHS ngày 07/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận là 01 (Một) túi nilon màu trắng kích thước (3,5 x 1,2)cm và toàn bộ bao gói gửi giám định (Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28 tháng 12 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện N giữa Công an huyện N và Chi cục Thi hành án dân sự huyện N).

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động hiệu VIVO Y15S màu xanh gắn SIM số 0377.834.614, số IMEI 1: 867251054413068, số IMEI 2: 867251054413076, tình trạng: Đã cũ, qua sử dụng; 01 (Một) điện thoại di động hiệu OPPO F9 gắn thẻ SIM số 0388.841.421, số IMEI 1: 866376041598555, số IMEI 2: 866376041598548, màu xanh đen, tình trạng: Đã cũ, qua sử dụng (Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28 tháng 12 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện N giữa Công an huyện N và Chi cục Thi hành án dân sự huyện N).

Buộc bị cáo Lê Thanh Th (Năm) nộp lại số tiền 900.000đ (*Chín trăm nghìn đồng*) thu lợi bất chính để sung ngân sách Nhà nước.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội 14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Lê Thanh Th (Năm), Bùi Văn V (Nhí), Lê Quốc Tr mỗi người phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 08/4/2024). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện N;
- CQĐT CA huyện N;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Nhà tạm giữ CA huyện N;
- CC T.H.A dân sự huyện N;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Văn Tiến

- Bị cáo, ĐD hợp pháp của bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ, tập bản án.